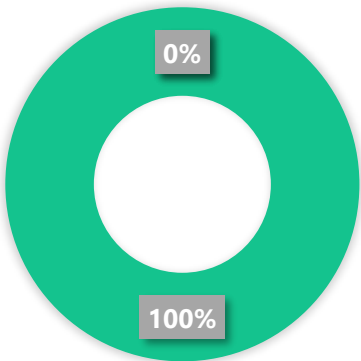


Thông tin giao dịch		31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)		30,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		31,572
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		24,138
SL cổ phiếu LH		9,638,061
KLGD BQ 20 phiên (CP)		1,995
% sở hữu nước ngoài		0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		289
P/E		
EPS		

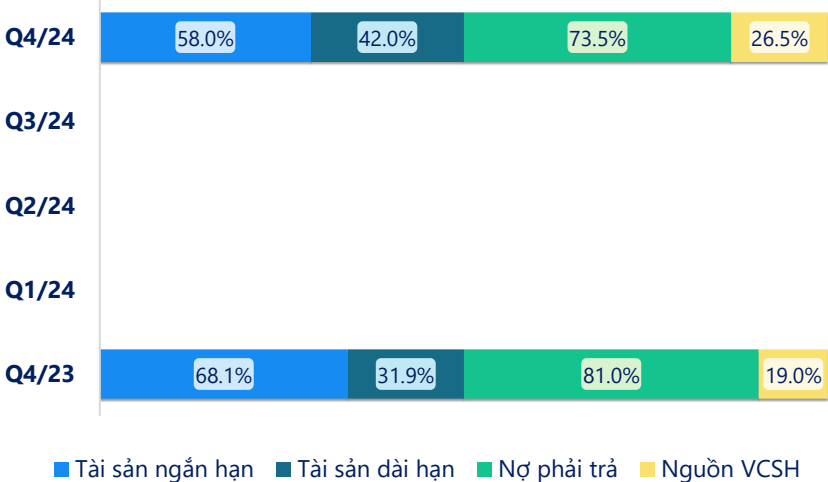
	YTD	1T	3T	6T
HAM		7.1%	3.6%	15.5%
VNINDEX		2.1%	-0.2%	-1.3%

Cơ cấu sở hữu



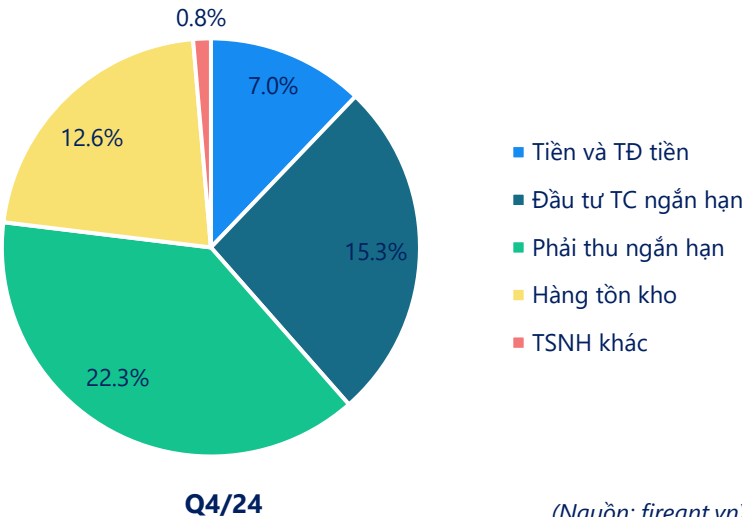
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



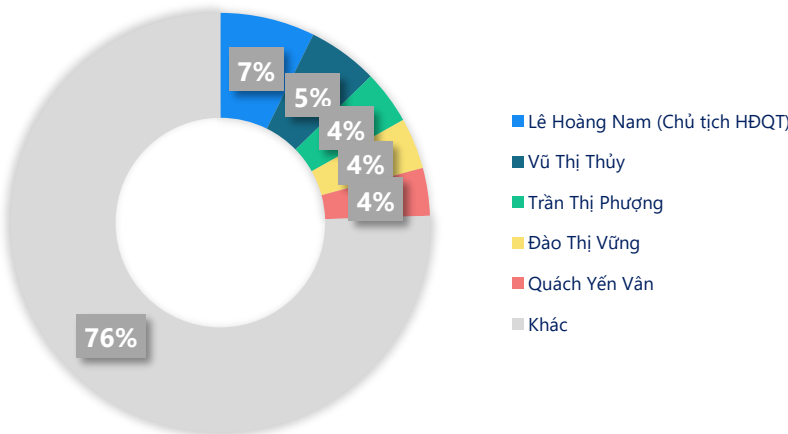
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



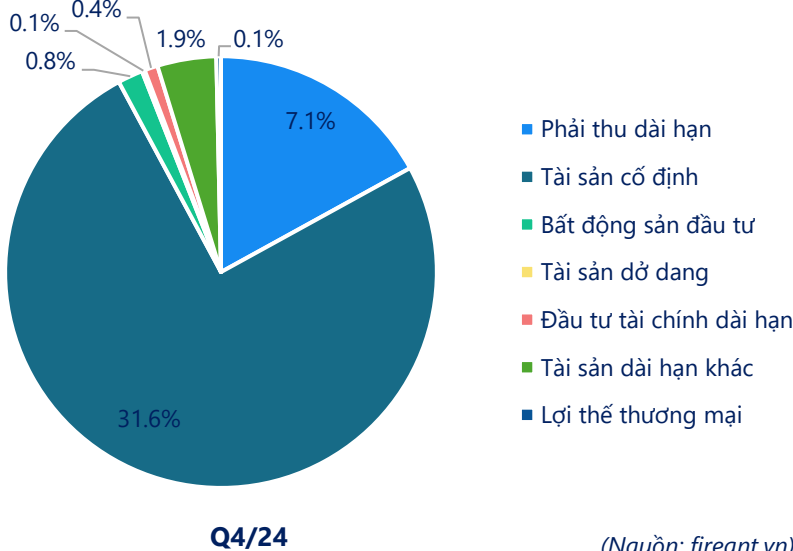
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông

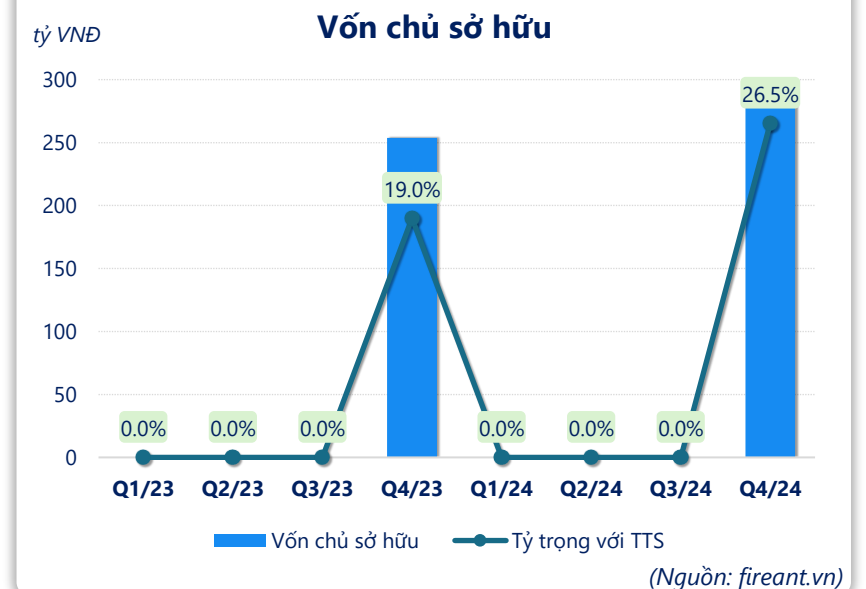
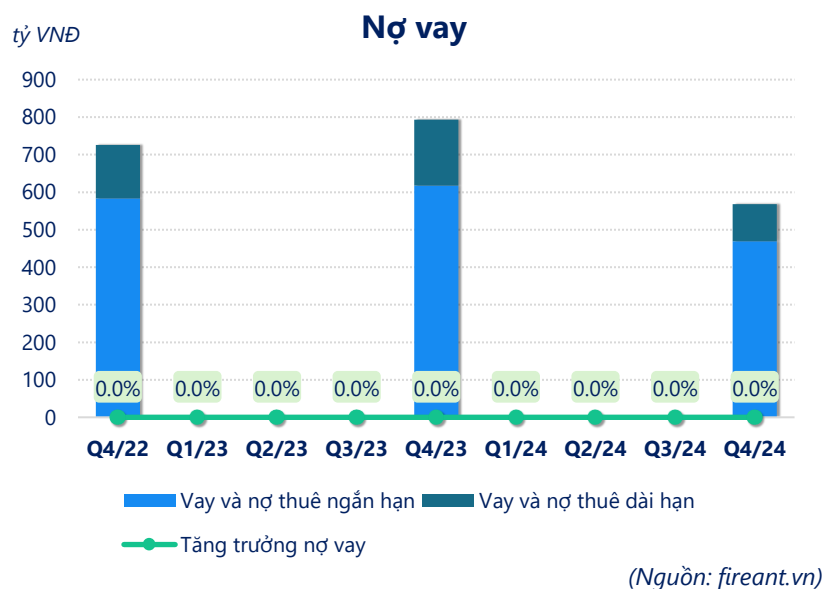
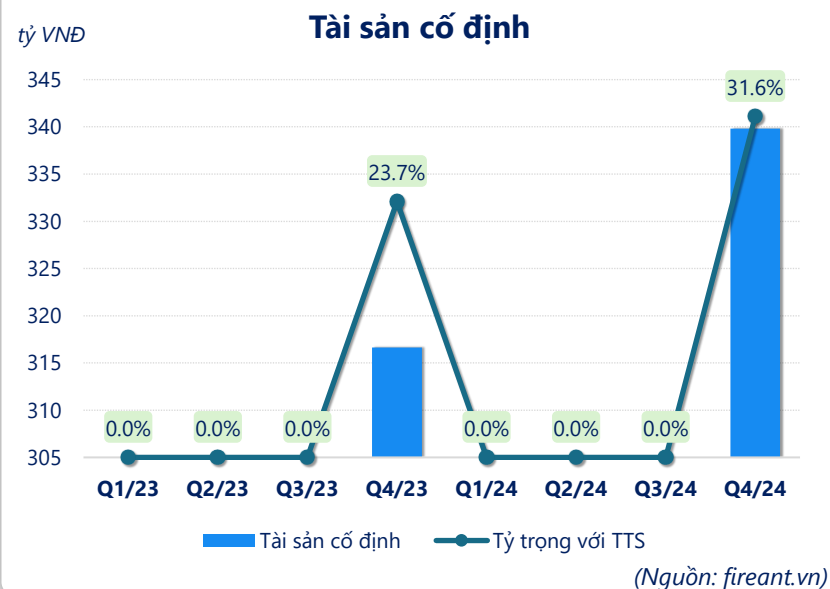
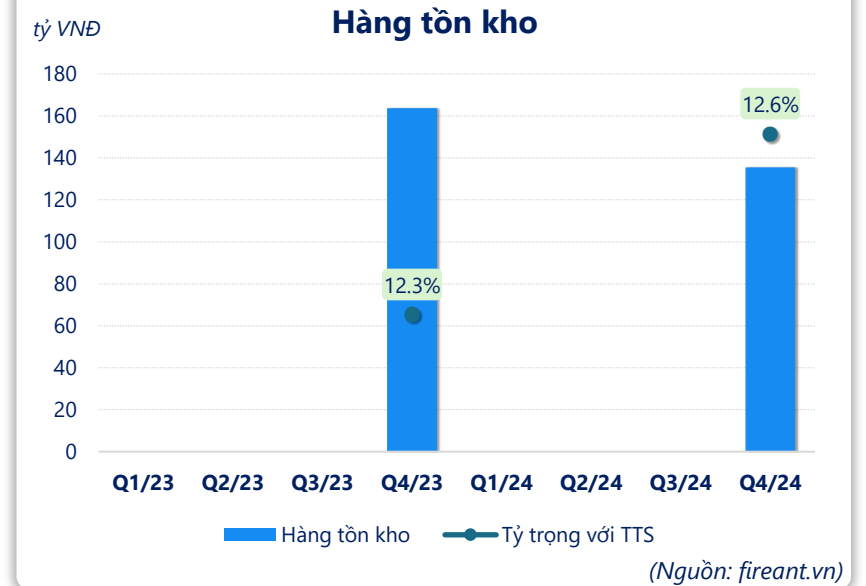
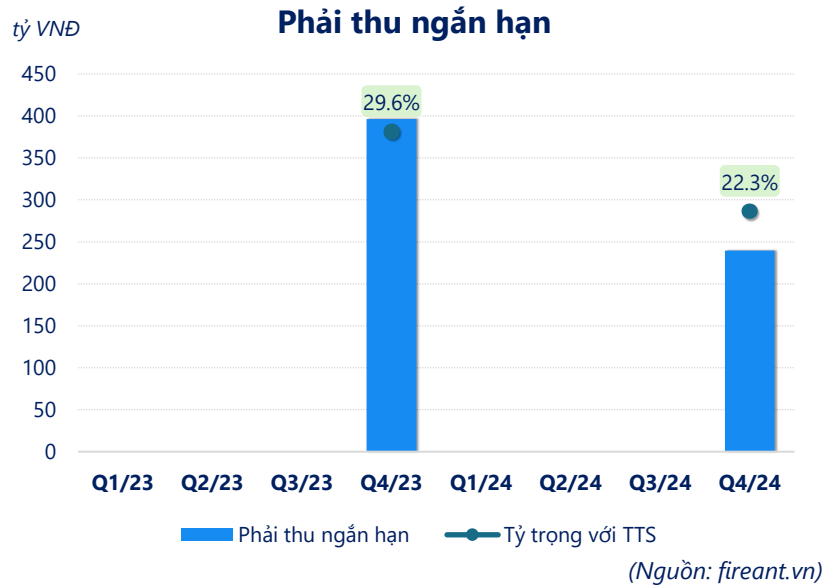
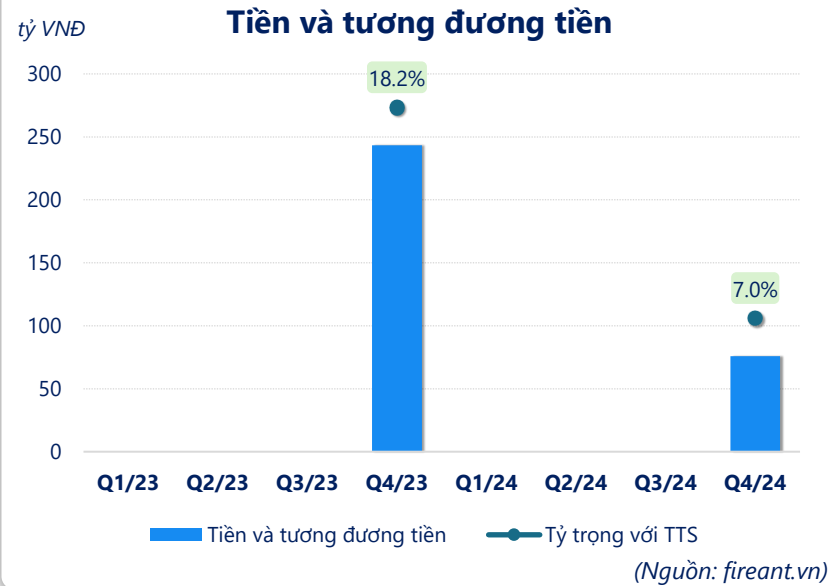


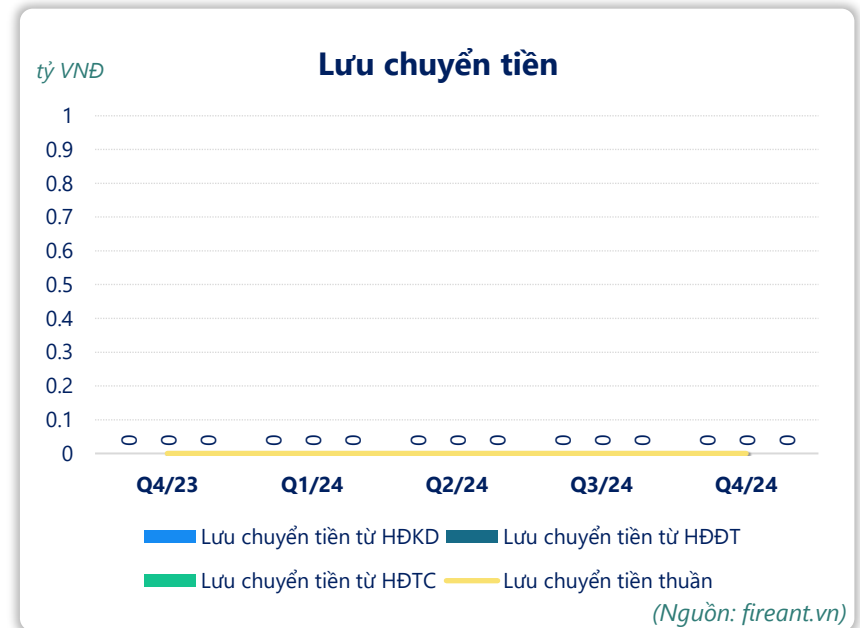
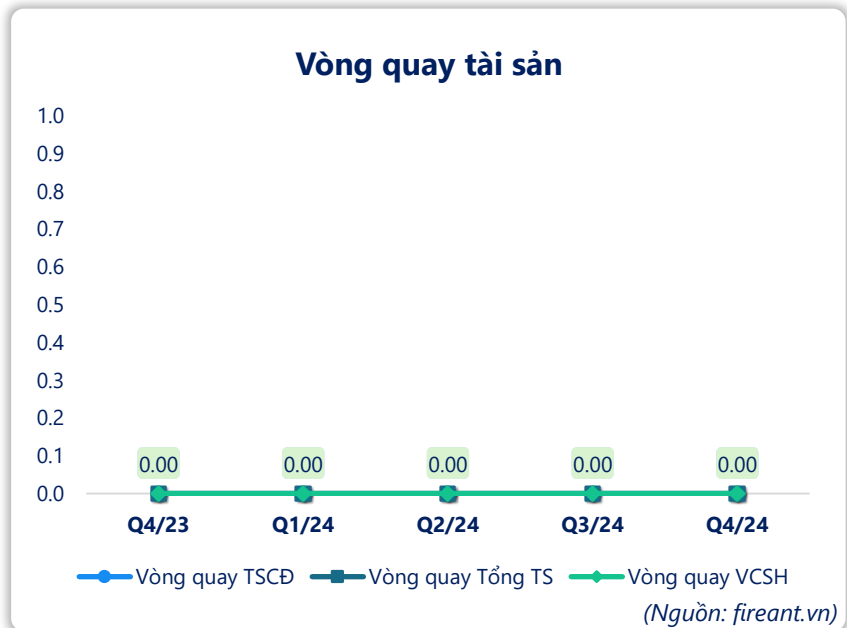
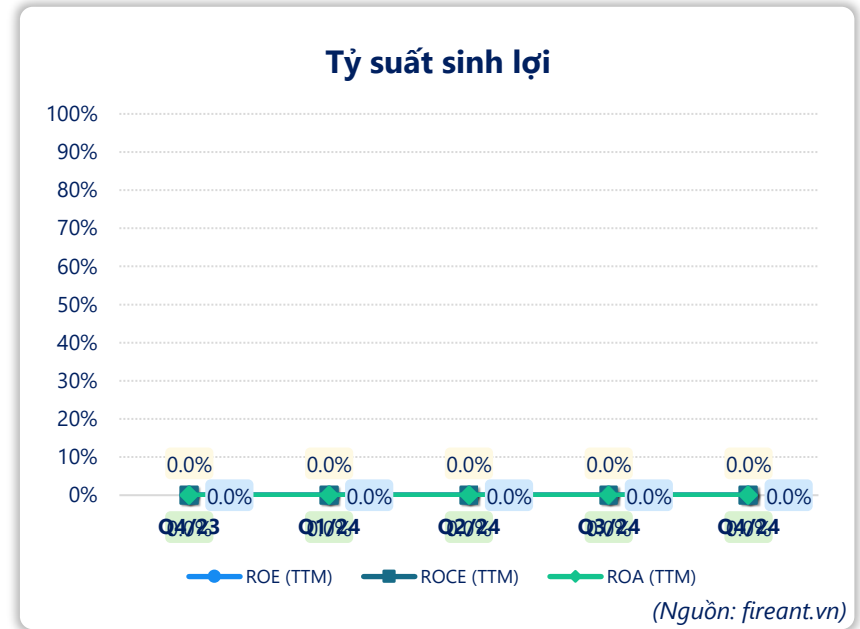
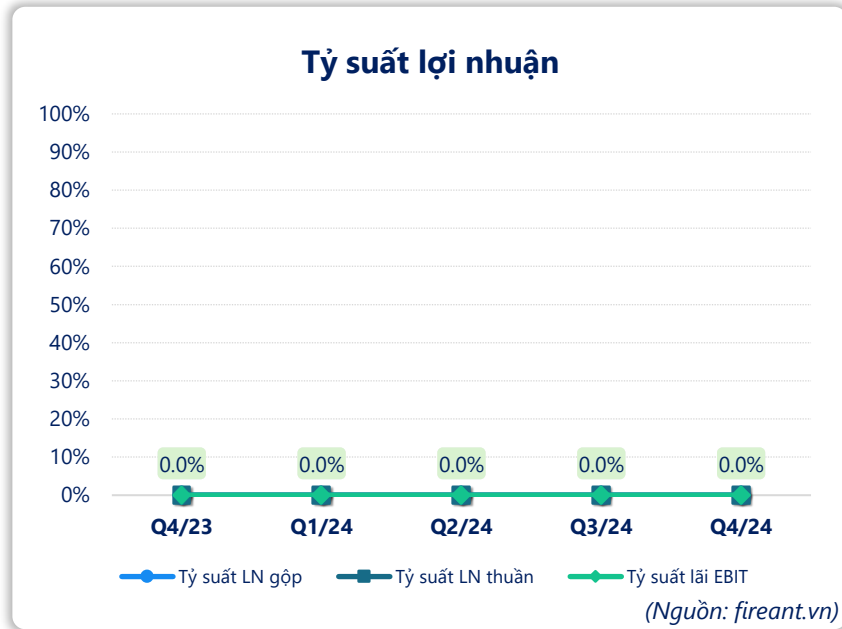
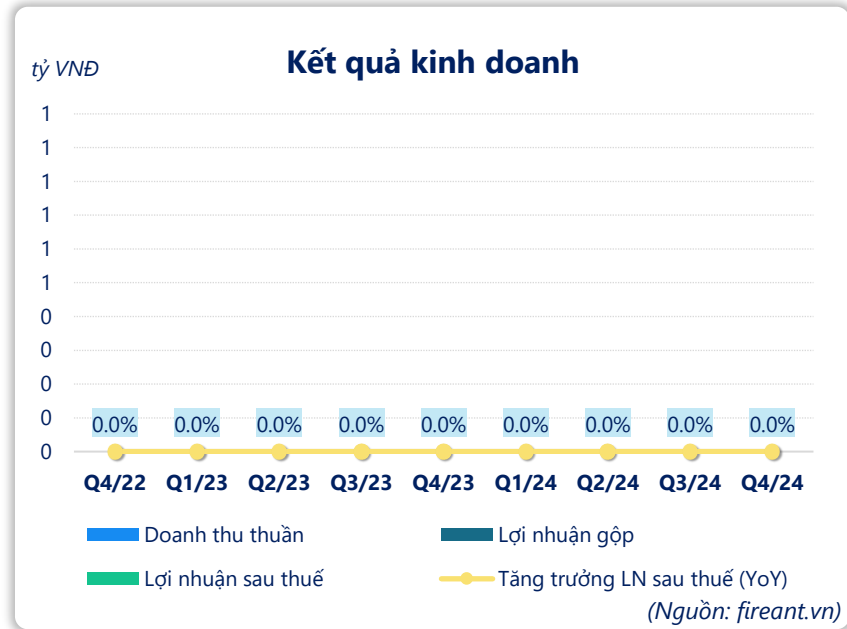
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)





CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	1,076	1,336	-19.4%
Tài sản ngắn hạn	624	910	-31.4%
Tiền và tương đương tiền	75.8	243	-68.8%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	165	91.3	80.1%
Phải thu ngắn hạn	240	396	-39.5%
Hàng tồn kho	135	164	-17.2%
Tài sản ngắn hạn khác	8.51	15.5	-45.3%
Tài sản dài hạn	452	426	6.1%
Phải thu dài hạn	76.9	81.3	-5.5%
Tài sản cố định	340	317	7.3%
Bất động sản đầu tư	8.50	7.64	11.3%
Tài sản dở dang	0.98	4.27	-77.0%
Đầu tư tài chính dài hạn	4.50	4.50	0.0%
Tài sản dài hạn khác	19.9	9.40	112%
Lợi thế thương mại	1.57	2.20	-28.7%
Nợ phải trả	791	1,082	-26.9%
Nợ ngắn hạn	679	845	-19.6%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	469	618	-24.0%
Phải trả người bán ngắn hạn	112	146	-23.4%
Nợ dài hạn	111	237	-53.0%
Vay và nợ thuê dài hạn	98.5	176	-43.9%
Nguồn vốn chủ sở hữu	286	254	12.6%
Vốn chủ sở hữu	286	254	12.6%
Vốn điều lệ	96.4	96.4	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Doanh thu thuần					
Giá vốn hàng bán					
Lợi nhuận gộp					
Doanh thu HĐTC					
Chi phí TC					
Chi phí lãi vay					
LN trong công ty LKLD					
Chi phí bán hàng					
Chi phí QLDN					
LN thuần từ HĐKD					
Lợi nhuận khác					
LN trước thuế					
Lợi nhuận sau thuế					
LNST của CĐ cty mẹ					

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền thuần	0	0	0	0	0
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)